

Bản án số: 762/2022/DS-ST  
Ngày: 12/5/2022  
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dư Tuyết Lạnh

*Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Bích Thân  
2. Ông Trần Hưng

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Huy Khang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa:*** Bà Phan Hoàng Anh – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 1133/2020/TLST-DS, ngày 28 tháng 7 năm 2020; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa số 59/2022/QĐHPT-DS ngày 15 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: Đường N, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Bùi Quốc T, sinh năm 1997; Địa chỉ: Đường L, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Đ (Văn bản ủy quyền số 836/UQ-PVB ngày 03/02/2021). (Có đơn xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Trúc L

Địa chỉ: Đường X, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/7/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ (gọi tắt là Ngân hàng) có đại diện hợp pháp là ông Bùi Quốc T trình bày:

Ngân hàng và bà Huỳnh Thị Trúc L có ký kết hợp đồng cho vay số 1031/2017/HĐTD/PVB-CN.PN ngày 17/01/2017 vay số tiền 527.000.000đồng thời hạn vay 72 tháng, lãi suất cho vay 7,99%/năm. Trong quá trình vay bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà L có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền tính đến ngày 12/5/2022 là 580.086.029đồng (trong đó gốc 358.640.000đồng, lãi 221.446.029đồng) và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 13/5/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ lãi suất theo hợp đồng vay đã ký kết.

Nếu không trả đủ tiền thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô hiệu CHEVROLET, loại: Cruze, màu sơn: Trắng, số khung RLLJA695EGH940586, số máy: F18D1463010249, biển kiểm soát: 51G-268.64 theo: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 245095 do phòng cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/01/2017 cho bà Huỳnh Thị Trúc L để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Thi hành một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Trúc L đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà L vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến, vì vậy Tòa án tiến hành thủ tục để xét xử vắng mặt bà Linh theo quy định của pháp luật.

Vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn giữ nguyên yêu cầu bị đơn bà Huỳnh Thị Trúc L trả số tiền 580.086.029đồng (trong đó gốc 358.640.000đồng, lãi 221.446.029đồng) và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 13/5/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Yêu cầu trả 1 lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Trúc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán theo đúng quy định tại Điều 48, tuy nhiên có trễ hạn thời hạn xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tuân thủ pháp luật tố tụng về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91, 9598 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm

2015, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí sơ thẩm: Bị đơn chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng:

- *Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án*: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu bị đơn bà Huỳnh Thị Trúc L trả tiền vay theo hợp đồng vay đã ký kết. Đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Theo kết quả xác minh ngày 08/10/2020 của Công an Phường 26, quận Bình Thạnh, cũng như Tòa án đã triệu tập trực tiếp bà L là người nhận văn bản tố tụng của Tòa án cho thấy rằng bị đơn bà L thực tế đang ở tại địa chỉ mà nguyên đơn cung cấp. Xét bị đơn có nơi cư trú tại quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Xét xử trong trường hợp vắng mặt bị đơn*: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo quy định nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Trong suốt quá trình từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án bị đơn không có mặt, không trình bày ý kiến chứng tỏ bị đơn từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình và những chứng cứ do Tòa án thu thập để giải quyết vụ án.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét việc bà Huỳnh Thị Trúc L đã ký hợp đồng cho vay số 1031/2017/HĐTD/PVB-CN.PN ngày 17/01/2017 vay số tiền 527.000.000đồng. Để đảm bảo khoản vay trên bà Huỳnh Thị Trúc L đã thế chấp tài sản là xe ô tô hiệu CHEVROLET, loại: Cruze, màu sơn: Trắng, số khung RLLJA695EGH940586, số máy: F18D1463010249, biển kiểm soát: 51G-268.64 theo: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 245095 do phòng cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/01/2017 cho bà Huỳnh Thị Trúc L.

Toàn bộ hồ sơ vay vốn cũng như hợp đồng cho vay, Hợp đồng thế chấp ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn đều tuân theo đúng quy định của pháp luật. Hợp đồng tín dụng do người có thẩm quyền của hai bên ký kết, về hình thức, nội dung tuân theo các quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010. Bà L là người vay tiền và đã nhận đủ số tiền vay, theo tài

liệu chứng cứ do Ngân hàng cung cấp có căn cứ xác định bị đơn đã được giải ngân số tiền theo hợp đồng vay số 1031/2017/HĐTD/PVB-CN.PN ngày 17/01/2017, trong quá trình thu thập chứng cứ thể hiện bà L cũng đã trả cho Ngân hàng được số tiền gốc là 168.360.000đồng; tính đến hết ngày 12/5/2022 số nợ gốc và lãi phát sinh của bị đơn cụ thể như sau: tổng số tiền còn thiếu là 580.086.029đồng (trong đó gốc 358.640.000đồng, lãi 221.446.029đồng) và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 13/5/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ lãi suất theo hợp đồng vay. Trong quá trình vay bà L đã vi phạm nghĩa vụ như hợp đồng vay ký kết nên việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn bà L thanh toán toàn bộ số tiền còn thiếu là có căn cứ.

Về lãi suất, xét hợp đồng vay số 1031/2017/HĐTD/PVB-CN.PN ngày 17/01/2017 thì các bên có thỏa thuận về lãi suất nên phải chịu sự điều chỉnh của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 mà không theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015.

Xét về hợp đồng thế chấp số 1301/2017/HĐBĐ/PVB-CN.PN ngày 17/01/2017 và có đăng ký giao dịch đảm bảo tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng là xe ô tô hiệu CHEVROLET, loại: Cruze, màu sơn: Trắng, số khung RLLJA695EGH940586, số máy: F18D4163010249, biển kiểm soát: 51G-268.64 theo: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 245095 do phòng cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/01/2017 cho bà Huỳnh Thị Trúc L. Việc thế chấp và nhận thế chấp được thực hiện theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1301/2017/HĐBĐ/PVB-CN.PN ngày 17/01/2017 và đã đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 17/01/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng. Do bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền cho Ngân hàng nên việc Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp đứng tên bà Huỳnh Thị Trúc L là có căn cứ chấp nhận.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ về yêu cầu bà Huỳnh Thị Trúc L thanh toán toàn bộ số tiền còn thiếu là: 580.086.029đồng (trong đó gốc 358.640.000đồng, lãi 221.446.029đồng) và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 13/5/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ và lãi suất theo hợp đồng vay đã ký kết.

[3] Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Nguyên đơn không phải chịu án phí hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 179, Điều 180, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 91 và Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ.**

Buộc bị đơn bà Huỳnh Thị Trúc L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền còn thiếu là 580.086.029đồng (trong đó gốc 358.640.000đồng, lãi 221.446.029đồng) và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 13/5/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ và lãi suất theo hợp đồng vay đã ký kết. Thời hạn thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngay sau khi bà Huỳnh Thị Trúc L thi hành xong số tiền trên thì Ngân hàng TMCP Đ có trách nhiệm làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp là chiếc xe có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ô tô hiệu CHEVROLET, loại: Cruze, màu sơn: Trắng, số khung RLLJA695EGH940586, số máy: F18D4163010249, biển kiểm soát: 51G-268.64 theo: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 245095 do phòng cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/01/201 cho bà Huỳnh Thị Trúc L.

Trường hợp bà Huỳnh Thị Trúc L không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền trên cho Ngân hàng TMCP Đ thì Ngân hàng TMCP Đ được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô ô tô hiệu CHEVROLET, loại: Cruze, màu sơn: Trắng, số khung RLLJA695EGH940586, số máy: F18D4163010249, biển kiểm soát: 51G-268.64 theo: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 245095 do phòng cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/01/201 cho bà Huỳnh Thị Trúc L để trả nợ cho Ngân hàng.

**2. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Bị đơn bà Huỳnh Thị Trúc L phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 27.203.441đồng (Hai mươi bảy triệu hai trăm lẻ ba ngàn bốn trăm bốn mươi một)đồng.

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 10.913.000đồng theo biên lai thu số AA/2019/0088047 ngày 22/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dư Tuyết Lạnh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**